

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Hồ Xuân Ngân;

+ Ông Tơ Ngô Vui.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Tạ Ngôn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên tòa số 01/2014/HSST-TB ngày 09/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/5/1985 tại huyện M, tỉnh Q. Nơi thường trú: Tổ 8, khu phố 2, phường 1, thị xã Q, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy L (đã chết) và bà Đinh Thị Thu L, sinh năm: 1960; Bị cáo đã ly hôn vợ và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 22/10/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo được đặc xá tha tù trước thời hạn, kể từ ngày 29/4/2005 và đã được xóa án tích.

Ngày 11/11/2008 bị Công an phường III, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng số tiền 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt và thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông ALăng M, sinh năm: 1956; trú tại: Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Q (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà ALăng M1, sinh năm: 1932;

+ Bà BHơ Nướch Thị Đ, sinh năm: 1956;

+ Ông ALăng M2, sinh năm: 1978;

+ Ông ALăng M3, sinh năm: 1981;

+ Ông ALăng M4, sinh năm: 1984;

+ Bà ALăng N, sinh năm: 1992;

Cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Q.

+ Bà ALăng Thị N, sinh năm: 1986; trú tại: Khối 4, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

+ Bà ALăng N1, sinh năm: 1988; trú tại: Thôn G, xã Tà B, huyện N, tỉnh Q.

- Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp bị hại: Ông ALăng M3, sinh năm: 1981; trú tại: Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Q (Giấy uỷ quyền ngày 10/11/2023). Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ du lịch M; địa chỉ: Khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Công M, chức vụ: Giám đốc; đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn T, sinh năm: 1975 (Giấy uỷ quyền ngày 03/10/2023). Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho thuê Tài chính Ngân hàng S; địa chỉ: Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường V, quận 3, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí T, chức vụ: Tổng Giám đốc; đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Lê K, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Giấy uỷ quyền ngày 25/7/2023). Vắng mặt.

+ Ông ALăng K, sinh năm: 1992; trú tại: Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Phúc Đ, sinh năm: 1986; Trú tại: Khu phố 2, phường Đ, thành

phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quang H, sinh năm: 1971; trú tại: Tổ 9, tổ dân phố D, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Ông ALăng C, sinh năm: 1967; trú tại: Cụm P, thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/10/2023, Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99 chạy từ Quảng Trị đi TP. Hồ Chí Minh chở phụ xe là Lê Phúc Đ và một số hành khách trên xe, đi trên Quốc lộ Hồ Chí Minh, khi đến Km 1323+100 thuộc Tổ dân phố Dung, thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, đoạn đường này có dải phân cách cứng ở giữa, chia thành 02 phần đường cho xe chạy ngược chiều nhau, mỗi phần đường có 02 làn đường cho xe chạy cùng chiều nhau. Khi di chuyển trên đường này, Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô khách chạy trên phần đường bên phải và làn đường bên trái theo hướng di chuyển của mình, vào lúc 20 giờ 24 phút 42 giây cùng ngày, khi đến vị trí Km 1323+35 đường Hồ Chí Minh, tại vị trí gần vạch kẻ đường dành cho người đi bộ đầu tiên (ở chỗ bắt đầu mở của dải phân cách cứng giữa đường) theo hướng di chuyển của xe ô tô khách, lúc này xe ô tô khách đang chạy với tốc độ 74km/h, Nguyễn Anh T thấy ông ALăng M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92S1-040.69 đi ở phần đường bên phải theo hướng ngược lại. Nhận thấy xe mô tô biển kiểm soát 92S1-040.69 trên không có tín hiệu báo rẽ, quay đầu và qua đường, Nguyễn Anh T giữ nguyên tốc độ nêu trên và tiếp tục di chuyển, khi đến vạch kẻ giành cho người đi bộ cuối cùng (*tính theo hướng di chuyển của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99*), thì bất ngờ chiếc xe mô tô trên quay đầu xe, nhập vào phần đường và làn đường mà xe ô tô biển kiểm soát 74F-005.99 đang chạy. Do tình huống xảy ra quá nhanh nên T chỉ kịp bấm còi, đạp thắng, đánh lái qua bên phải, lúc đó chiếc xe mô tô trên va chạm vào phần đầu phía bên tài (bên trái) của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99 làm cho ông M văng qua lề đường bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99, lúc này là 20 giờ 24 phút 44 giây cùng ngày, liền sau đó T đánh lái lại qua bên trái và cho xe chạy một đoạn để giữ thăng bằng tránh bị lật xe, sau đó, chiếc xe này mới dừng hẳn, Nguyễn Anh T xuống hiện trường kiểm tra. Khi T xuống hiện trường thì ông ALăng M nằm chết ngay tại lề đường bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô khách, chiếc xe máy thì bị mắc lại ở bên hông, phía sau bánh trước bên tài của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99, T tiến hành

đặt một số vật phía sau xe để nhằm cảnh báo giao thông và giữ nguyên hiện trường vụ tai nạn.

Quá trình điều tra xác định được, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa thuộc khu vực hiệu lực của biển báo R.420 - bắt đầu khu đông dân cư, mỗi phần đường được chia làm 02 làn xe chạy cùng chiều, tốc độ tối đa cho phép là 60 km/h. Thời điểm xảy ra tai nạn lúc này là 20 giờ 24 phút 44 giây, ngay cuối vạch kẻ giành cho người đi bộ cuối cùng (*tính theo hướng di chuyển của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99*), Nguyễn Anh T cho xe ô tô khách chạy trên làn đường bên tay phải sát dải phân cách (hướng đi từ Đà Nẵng đến Kon Tum), tốc độ của xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99 lúc này 70km/h.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất kích thích xác định khi điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99 trong hơi thở của Nguyễn Anh T không có nồng độ cồn, test nhanh các chất ma túy đối với T thì cho kết quả âm tính.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi 245/KL-KTHS (PY) ngày 11/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận, nguyên nhân ông A Lăng M chết là do đa chấn thương.

Bản Kết luận Định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nam Giang kết luận thiệt hại đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 74F-005.99 là 31.843.000 đồng (*Ba mươi một triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng*); thiệt hại đối với xe mô tô biển kiểm soát 92S1-040.69 là 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Qua làm việc với những người biết việc, xác định ông A Lăng M có sử dụng rượu bia ngay trước khi điều khiển phương tiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang đã tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, BKS 9281-040.69.
- 01 chiếc xe ô tô khách BKS 74F-005.99.
- 01 (Một) ví da màu đen, bên trong chứa 01 thẻ Căn cước công dân mang tên A Lăng M.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên A Lăng K.
- 01 (Một) USB bên trong chứa 01 đoạn video được trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô khách 74F-005.99.
- 01 (Một) USB bên trong chứa 01 đoạn video do ông Phan Văn T giao nộp.

- 01 (Một) ống chứa máu của ông A Lãng M được thu thập khi khám nghiệm tử thi.

- 01 (Một) giấy phép lái xe số 450124004026 mang tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/05/1985, ngày cấp 21/08/2023, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Quảng Trị.

- Quá trình điều tra xác định:

+ Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 92S1-040.69 của chủ sở hữu là ông A Lãng K (*sinh năm 1992, trú tại thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Q*). Ngày 02/10/2023, ông A Lãng M (bố vợ của ông K) tự ý điều khiển xe mô tô biển số 92S1-040.69 tham gia giao thông đường bộ, bị tai nạn.

+ Chiếc xe ô tô khách biển kiểm số 74F-005.99 của chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho thuê Tài chính Ngân hàng S cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ du lịch M thuê, Nguyễn Anh T là lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ du lịch M theo hợp đồng, điều khiển xe ô tô khách biển số 74F-005.99 chở khách tham gia giao thông đường bộ, bị tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Anh T tác động đại diện nhà xe là ông Phan Văn T đã bồi thường thiệt hại với số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) cho gia đình bị hại A Lãng M, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 92S1-040.69 thì ông A Lãng K có đơn không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT- VKSNG ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, qua phân xét hỏi và tranh luận, trên cơ sở đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND huyện Nam Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng:

Đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ống chứa máu của ông A Lãng M được thu thập khi khám nghiệm tử thi (đã được niêm phong);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T 01 (Một) giấy phép lái xe số 450124004026 mang tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/05/1985, ngày cấp 21/08/2023, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Quảng Trị.

- Đối với 01 (Một) USB bên trong chứa 01 đoạn video được trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô khách 74F-005.99 (đã được niêm phong) và 01 (Một) USB bên trong chứa 01 đoạn video do ông Phan Văn T giao nộp (đã được niêm phong) thì đề nghị tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông ALăng M3 là người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, ông M3 xác định gia đình bị hại đã nhận được 100.000.000 đồng tiền bồi thường từ bị cáo và nhà xe, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm. Về phần trách nhiệm hình sự, ông M3 xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông ALăng K thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo, không đề nghị bồi thường thiệt hại xe mô tô BKS 92S1-040.69.

Quá trình điều tra, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ du lịch M, ông Phan Văn T có ý kiến: Bị cáo là lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ du lịch M, sau khi tai nạn xảy ra Công ty bị thu giữ 01 chiếc xe ô tô khách BKS 74F-005.99. Đến nay Công ty đã nhận lại xe ô tô khách nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Anh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô khách của bị cáo điều khiển phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Vào tối ngày 02/10/2023, Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô khách BKS 74F-005.99 chạy trên Quốc lộ Hồ Chí Minh theo hướng Quảng Trị đi TP. Hồ Chí Minh, khi đi đến

đoạn đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa, thuộc khu vực hiệu lực của biển báo R.420 - bắt đầu khu đông dân cư (khu vực quy định tốc độ tối đa là 60 km/h), thuộc Tổ dân phố Dung, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô khách đi trên phần đường và làn đường của mình theo quy định và di chuyển với tốc độ 70 km/h. Khi đến đoạn mở dải phân cách giữa 02 phần đường giành cho người đi bộ và phương tiện quay đầu xe, tại khu vực Km 1323+100, lúc này 20 giờ 24 phút 44 giây, khi phát hiện ông A Lăng M điều khiển xe mô tô BKS 92S1-040.69 đi ở phần đường bên phải hướng Kon Tum đi Đà Nẵng chuyển hướng sang phần đường ngược chiều, nhập vào phần đường và làn đường mà xe ô tô khách BKS 74F-005.99 đang chạy thì Nguyễn Anh T bấm còi, đạp thắng, đánh lái qua bên phải, nhưng xe ô tô của Nguyễn Anh T điều khiển vẫn đâm vào xe mô tô của ông A Lăng M. Hậu quả ông A Lăng M bị tử vong, hai phương tiện gây tai nạn giao thông bị hư hỏng. Hành vi trên của Nguyễn Anh T vi phạm quy định tại khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm hành vi điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định. Với hành vi trên, việc truy tố của VKSND huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hoạt động của ô tô khi đang tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, do đó người điều khiển phương tiện phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn xảy ra, tránh thiệt hại về người và tài sản. Bị cáo nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo đã điều khiển xe ô tô khách đi quá tốc độ tối đa cho phép (tại thời điểm va chạm tốc độ được ghi nhận là 70 km/h, nhưng theo quy định tại đoạn đường này chỉ cho phép xe khách chạy với tốc độ tối đa 60 km/h) gây ra tai nạn giao thông là vi phạm khoản 11 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Qua vụ án về phía bị hại A Lăng M cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ chuyển hướng đột ngột, thiếu quan sát, không có tín hiệu báo rẽ, không nhường quyền đi trước cho xe ô tô khách đang đi chiều ngược lại, điều khiển phương tiện khi đã uống rượu bia là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, khi lượng hình HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án hình sự phúc thẩm số 30/HSPT, ngày 22/10/2004, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày

29/4/2005 và đã được xóa án tích. Năm 2008, bị cáo bị Công an Phường III, thị xã Quảng Trị phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt và thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; tác động nhà xe bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình, bố ruột của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; bị hại cũng có một phần lỗi; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự, có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời áp dụng Điều 54 BLHS để xử dưới khung hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, nguồn thu nhập chính của gia đình phụ thuộc vào nghề lái xe của bị cáo. Xét thấy, việc cấm hành nghề sẽ gây ảnh hưởng đến cuộc sống của bị cáo và gia đình. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động nhà xe bồi thường cho gia đình bị hại A Lăng M số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét. Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 92S1-040.69 thì ông A Lăng K không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và giải quyết trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng cụ thể:

- Trả lại 01 (một) ví da màu đen, bên trong chứa 01 thẻ Căn cước công dân mang tên A Lăng M cho đại diện bị hại là ông A Lăng M3 quản lý;

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, BKS 92S1-040.69 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên A Lăng K cho chủ sở hữu hợp pháp là ông A Lăng K quản lý, sử dụng;

- Trả lại 01 (một) chiếc xe ô tô khách BKS 74F- 005.99 cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ du lịch M quản lý, sử dụng.

HĐXX xét thấy phù hợp nên không đề cập.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số 450124004026 mang tên Nguyễn Anh T. Đây là giấy tờ của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) ống chứa máu của ông ALăng M được thu thập khi khám nghiệm tử thi nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB bên trong chứa 01 đoạn video được trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô khách 74F-005.99 (đã được niêm phong) và 01 (một) USB bên trong chứa 01 đoạn video do ông Phan Văn T giao nộp (đã được niêm phong) là dữ liệu điện tử chứng minh hành trình điều khiển xe ô tô của bị cáo nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Xét đề nghị của đại diện VKSND huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống chứa máu của ông ALăng M (đã được niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) giấy phép lái xe số 450124004026 mang tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/5/1985, ngày cấp 21/8/2023, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Quảng Trị.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2024).

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB bên trong chứa 01 đoạn video được trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô khách 74F-005.99 (đã được niêm phong) và 01 (một) USB bên trong chứa 01 đoạn video do ông Phan Văn T giao nộp (đã được niêm phong).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nam Giang;
- Cơ quan CSĐT huyện Nam Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nam Giang;
- Chi cục THADS huyện Nam Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Quang